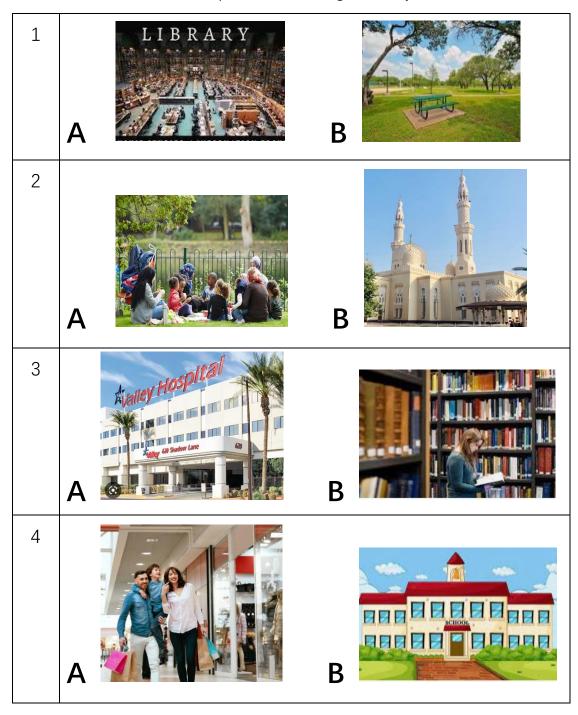
## Unit 3-Term 1-Grade 3

Week 1

Listen and choose the correct pictures according to what you hear.



录音文本: 1 公园 2 清真寺 3 图书馆 4 学校

## Week 2

Match the pictures to the corresponding sentences.



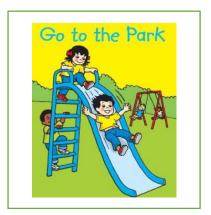
wǒ qù tú shū guǎn 我去图书 馆。



wǒ qù qīng zhēn sì 我去清 真寺。



wǒ men qù gōng yuán 我们去公 园。



wǒ qù xué xiào 我去学 校。

## Week 3

Choose the correct sentences according to the pictures.

wǒ xiẳng qù ā màn 1 A 我想去阿曼。 wŏ xiăng qù dí bài B 我想去迪拜。 wǒ xiǎng qù běi jīng 2 A 我想去北京。 wǒ xiǎng qù yīng guó B 我想去英国。 wŏ xiǎng qù ā bù zhā bǐ 3 A 我想去阿布扎比。 wǒ xiǎng qù ào dà lì yà B 我想去澳大利亚。 wǒ xiẳng qù xué xiào A 我想去学校。 wŏ xiăng qù shàng hǎi B 我想去上海。

## Week 4

1. Choose the correct words to complete the sentences.

>	nǐ qù 你去_	?
>	wǒ qù 我去	guǎn 馆。

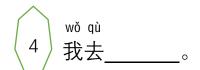
1)	▶ 你去?	nă gè	nă er
_/	wŏ qù tú shū guăn	A 哪个	B 哪儿
	▶ 我去图书 馆。		

	wŏ	xiăng	dí bài
(2)	我	想	迪拜。
\ /		_	•

3	nǐ 你 xī guā	chī shén me _吃什么?	sh A 是	xiǎng 想
>	西瓜。			

qù A 去

shì B 是



xuéxiào xiào chē A 学校 B 校车 2. Complete the Chinese characters by adding the missing strokes.











